

NHẬN DIỆN VÀ KIỂM SOÁT GIAO DỊCH ĐÁNG NGỜ TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ TẠI AGRIBANK: THỰC TRẠNG VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH

TRẦN QUỐC ANH

Trung tâm Phòng, chống rửa tiền

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Anti-Money Laundering Center, Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development

Ngày nhận bài: 10/6/2026

Ngày sửa bài: 25/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 10/7/2026

Tóm tắt:

Sự phát triển của các giao dịch tài chính xuyên biên giới làm gia tăng nguy cơ rửa tiền và các hành vi tài chính bất hợp pháp trong thanh toán quốc tế. Là một trong những ngân hàng thương mại lớn, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) giữ vai trò quan trọng trong cung ứng dịch vụ thanh toán quốc tế. Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính, kết hợp phân tích các quy định pháp luật và thực tiễn triển khai công tác phòng, chống rửa tiền tại Agribank nhằm nhận diện giao dịch đáng ngờ trong thanh toán quốc tế. Kết quả cho thấy, các giao dịch đáng ngờ chủ yếu tập trung ở 5 nhóm rủi ro: khách hàng, đối tác và quốc gia giao dịch, dòng tiền, phương thức thanh toán và hồ sơ chứng từ. Đồng thời, nghiên cứu chỉ ra những khó khăn trong công tác nhận diện và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát theo hướng tiếp cận dựa trên rủi ro và ứng dụng công nghệ số. **Từ khóa:** giao dịch đáng ngờ, thanh toán quốc tế, phòng chống rửa tiền, Agribank, quản trị rủi ro

Identification and control of suspicious transactions in international payments at Agribank: Current status and policy implications

Abstract:

The expansion of cross-border financial transactions has increased the risks of money laundering and other unlawful financial activities in international payments. This study employs qualitative analysis of legal regulations and anti-money laundering practices at Agribank to identify suspicious transactions. The findings classify major warning signs into five groups: customers, counterparties and transaction countries, fund flows, payment methods, and commercial documents. The study also identifies difficulties arising from complex ownership structures, cross-border information limitations, document inconsistencies, rapidly changing transaction methods, and insufficient technological integration. It recommends strengthening risk-based monitoring, improving customer and beneficial-owner identification, enhancing inter-agency and international information exchange, standardizing document verification, and applying digital technologies to improve suspicious-transaction detection and control.

Keywords: suspicious transactions, international payments, anti-money laundering, Agribank, risk management

1. Đặt vấn đề

Toàn cầu hóa và sự phát triển của thương mại quốc tế đã thúc đẩy mạnh mẽ các giao dịch thanh toán xuyên biên giới, đồng thời làm gia tăng nguy cơ rửa tiền, tài trợ khủng bố và gian lận thương mại. Theo Financial Action Task Force (FATF), các giao dịch xuyên biên giới luôn tiềm ẩn mức độ rủi ro cao do liên quan đến nhiều chủ thể, nhiều quốc gia và hệ thống pháp luật khác nhau; trong đó, rửa tiền dựa trên thương mại (Trade-Based Money Laundering - TBML) ngày càng tinh vi và khó phát hiện.

Tại Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 yêu cầu các tổ chức tín dụng áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro trong nhận biết khách hàng, giám sát và báo cáo giao dịch đáng ngờ. Điều này đặt ra yêu cầu các ngân hàng thương mại phải không ngừng nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro và hoàn thiện hệ thống kiểm soát phòng, chống rửa tiền.

Đến cuối năm 2025, Agribank có tổng tài sản gần 2,7 triệu tỷ đồng, 936 chi nhánh, 1.278 phòng giao dịch (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023) và quan hệ đại lý với 641 ngân hàng tại 77 quốc gia và vùng lãnh thổ (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023). Quy mô hoạt động lớn cùng mạng lưới thanh toán quốc tế rộng khắp vừa tạo cơ hội phát triển, vừa làm gia tăng nguy cơ phát sinh các giao dịch có dấu hiệu rửa tiền. Vì vậy, việc nghiên cứu công tác phòng, chống rửa tiền trong hoạt động thanh toán quốc tế tại Agribank có ý nghĩa thực tiễn, góp phần đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro trong bối cảnh hội nhập tài chính quốc tế.

2. Cơ sở lý thuyết

Giao dịch đáng ngờ là giao dịch mà tổ chức tài chính có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản liên quan đến hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc các hoạt động phạm tội khác. Trong ngân hàng, các giao dịch này thường có dấu hiệu bất thường về quy mô, tần suất, mục đích hoặc đối tượng tham gia.

Thanh toán quốc tế là hoạt động thực hiện nghĩa vụ chi trả giữa các chủ thể ở các quốc gia khác nhau thông qua hệ thống ngân hàng, với các phương thức phổ biến như chuyển tiền (T/T), nhờ thu, tín dụng chứng từ (L/C) và bảo lãnh quốc tế. Do đặc thù xuyên biên giới, các giao dịch này tiềm ẩn rủi ro rửa tiền cao hơn giao dịch trong nước, thông qua các thủ đoạn như khai khống giá trị hàng hóa, sử dụng doanh nghiệp bình phong hoặc luân chuyển dòng tiền qua nhiều quốc gia.

Trong phòng, chống rửa tiền, phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro (Risk-Based Approach - RBA) là nguyên tắc cốt lõi, yêu cầu ngân hàng đánh giá rủi ro theo khách hàng, sản phẩm, quốc gia và giao dịch để áp dụng biện pháp kiểm soát phù hợp, qua đó nâng cao hiệu quả phát hiện giao dịch đáng ngờ.

Dựa trên khuyến nghị của Financial Action Task Force và thực tiễn quản trị rủi ro ngân hàng, nghiên cứu sử dụng 5 nhóm dấu hiệu nhận diện giao dịch đáng ngờ gồm: khách hàng; đối tác và quốc gia giao dịch; dòng tiền; phương thức thanh toán; và hồ sơ, chứng từ thương mại.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính, dựa trên dữ liệu từ các văn bản pháp luật về phòng, chống rửa tiền của Việt Nam, khuyến nghị của FATF, các hướng dẫn quốc tế và quy định nội bộ của Agribank. Phương pháp phân tích, tổng hợp được áp dụng để hệ thống hóa cơ sở lý luận, đồng thời đánh giá thực trạng triển khai công tác phòng, chống rửa tiền trong thanh toán quốc tế tại Agribank nhằm nhận diện các rủi ro và khó khăn trong giám sát giao dịch.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng nhận diện giao dịch đáng ngờ tại Agribank

Trong những năm gần đây, Agribank đã từng bước hoàn thiện hệ thống kiểm soát phòng, chống rửa tiền theo yêu cầu của pháp luật và thông lệ quốc tế. Năm 2025, Agribank hoàn thành phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025, đồng thời tiếp tục củng cố hệ thống quản trị rủi ro theo mô hình 3 tuyến bảo vệ,

tăng cường các công cụ cảnh báo sớm và hoàn thiện năng lực kiểm soát rủi ro theo chuẩn mực quốc tế. Hoạt động thanh toán quốc tế của Agribank tiếp tục được mở rộng cả về quy mô lẫn phạm vi hoạt động. Đến cuối năm 2025, Agribank duy trì quan hệ với 641 ngân hàng đại lý tại 77 quốc gia và vùng lãnh thổ (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023), đồng thời mở rộng mạng lưới thanh toán biên giới lên 13 chi nhánh đầu mối (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023), ký kết thêm 4 thỏa thuận thanh toán biên giới (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023) với các định chế tài chính tại Trung Quốc và Lào. Song song với đó, Agribank đã triển khai thành công chuyển tiền ngoại tệ cho khách hàng tổ chức trên nền tảng ngân hàng điện tử, chuyển đổi hệ thống thanh toán quốc tế theo chuẩn ISO 20022 và phát triển hệ thống thanh toán biên giới (CBPS). Quy mô và mức độ kết nối quốc tế ngày càng lớn khiến yêu cầu giám sát giao dịch đáng ngờ trở nên cấp thiết hơn nhằm bảo đảm an toàn hoạt động và tuân thủ các chuẩn mực phòng, chống rửa tiền quốc tế.

Qua thực tiễn triển khai, các dấu hiệu giao dịch đáng ngờ thường được phát hiện tập trung ở 5 nhóm chính.

Thứ nhất, nhóm dấu hiệu liên quan đến khách hàng. Đây là nhóm rủi ro phổ biến nhất, bao gồm khách hàng có cơ cấu sở hữu phức tạp, thiếu minh bạch về chủ sở hữu hưởng lợi hoặc phát sinh giao dịch không phù hợp với hồ sơ kinh doanh đã đăng ký.

Thứ hai, nhóm dấu hiệu liên quan đến đối tác và quốc gia giao dịch. Một số giao dịch phát sinh với đối tác có thông tin hạn chế, không có hiện diện thương mại rõ ràng hoặc liên quan đến quốc gia có mức độ rủi ro cao về rửa tiền.

Thứ ba, nhóm dấu hiệu liên quan đến dòng tiền. Các giao dịch có giá trị bất thường, giao dịch chia nhỏ nhiều lần hoặc chuyển tiền qua nhiều bên trung gian thường được hệ thống cảnh báo và đưa vào diện rà soát.

Thứ tư, nhóm dấu hiệu liên quan đến phương thức thanh toán quốc tế. Đối với thanh toán L/C, các rủi ro chủ yếu phát sinh từ việc khai khống giá trị hàng hóa, thay đổi bất thường điều khoản thanh toán hoặc sử dụng chứng từ thiếu nhất quán. Đối với chuyển tiền T/T, nguy cơ rửa tiền cao hơn do mức độ kiểm soát chứng từ thương mại hạn chế.

Thứ năm, nhóm dấu hiệu liên quan đến hồ sơ thương mại. Nhiều trường hợp chứng từ có thông tin không đồng nhất, thiếu căn cứ chứng minh giao dịch thương mại hoặc có dấu hiệu giả mạo nhằm hợp thức hóa dòng tiền.

4.2. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh các phương thức rửa tiền ngày càng tinh vi. Việc kiểm soát đồng đều đối với tất cả khách hàng không còn phù hợp khi nguồn lực giám sát có giới hạn.

Đối với Agribank, việc ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao như thanh toán xuất nhập khẩu, giao dịch với quốc gia rủi ro hoặc doanh nghiệp có cấu trúc sở hữu phức tạp sẽ giúp nâng cao hiệu quả phát hiện giao dịch đáng ngờ.

Một xu hướng nổi bật hiện nay là ứng dụng công nghệ số trong phòng, chống rửa tiền. Các hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy có khả năng phân tích khối lượng lớn dữ liệu giao dịch, nhận diện các mô hình bất thường và đưa ra cảnh báo theo thời gian thực. Điều này đặc biệt hữu ích trong bối cảnh số lượng giao dịch quốc tế ngày càng gia tăng và thủ đoạn rửa tiền liên tục thay đổi. Xu hướng số hóa cũng làm thay đổi căn bản phương thức giám sát giao dịch. Năm 2025, khoảng 97% giao dịch của Agribank được thực hiện trên các kênh số, hơn 19,1 triệu khách hàng đăng ký Mobile Banking, với trên 1,6 tỷ giao dịch có tổng doanh số vượt 8,2 triệu tỷ đồng (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023). Khối lượng dữ liệu rất lớn này khiến phương pháp giám sát thủ công không còn đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đòi hỏi các ngân hàng phải ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và phân tích dữ liệu lớn để nâng cao khả năng phát hiện giao dịch đáng ngờ theo thời gian thực.

Bên cạnh yếu tố công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực vẫn là yếu tố quyết định hiệu quả kiểm soát rủi ro. Cán bộ làm công tác thanh toán quốc tế cần được trang bị kiến thức chuyên sâu về thương mại quốc tế, trừng phạt quốc tế, tài trợ thương mại và các phương thức rửa tiền mới nổi để nâng cao khả năng phân tích và xử lý giao dịch đáng ngờ.

5. Kết luận và Giải pháp

Với quy mô tổng tài sản gần 2,7 triệu tỷ đồng, mạng lưới lớn nhất hệ thống ngân hàng Việt Nam và quan hệ thanh toán quốc tế trải rộng tại 77 quốc gia và vùng lãnh thổ, Agribank đang đối mặt với yêu cầu ngày càng cao trong quản trị rủi ro phòng, chống rửa tiền. Việc nhận diện hiệu quả các giao dịch đáng ngờ không chỉ góp phần bảo đảm tuân thủ pháp luật mà còn giữ vững uy tín của Agribank trong quan hệ với các ngân hàng đại lý và các tổ chức tài chính quốc tế.

Để nâng cao hiệu quả nhận diện và kiểm soát giao dịch đáng ngờ trong thanh toán quốc tế, Agribank cần triển khai đồng bộ một số giải pháp trọng tâm.

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị rủi ro phòng, chống rửa tiền theo phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro, bảo đảm việc đánh giá rủi ro được thực hiện thường xuyên đối với khách hàng, sản phẩm, quốc gia và kênh giao dịch.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và học máy trong giám sát giao dịch nhằm nâng cao khả năng phát hiện giao dịch bất thường và giảm tỷ lệ cảnh báo sai.

Thứ ba, nâng cao chất lượng công tác nhận biết khách hàng và nhận biết khách hàng điện tử, bảo đảm dữ liệu khách hàng đầy đủ, chính xác và được cập nhật thường xuyên.

Thứ tư, tăng cường đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ về nhận diện rửa tiền dựa trên thương mại, kiểm soát trừng phạt quốc tế và kỹ năng phân tích giao dịch đáng ngờ.

Thứ năm, mở rộng cơ chế phối hợp và chia sẻ thông tin với Ngân hàng Nhà nước, cơ quan hải quan, cơ quan thuế và các cơ quan thực thi pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả xác minh và xử lý giao dịch bất thường.

Việc nâng cao năng lực nhận diện và kiểm soát giao dịch đáng ngờ trong thanh toán quốc tế không chỉ giúp Agribank đáp ứng yêu cầu tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực quốc tế mà còn góp phần bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng, nâng cao uy tín của Agribank trên thị trường tài chính quốc tế và hỗ trợ quá trình hội nhập của hệ thống ngân hàng Việt Nam trong giai đoạn chuyển đổi số ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2023). Thông tư số 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền. Hà Nội.

Quốc hội. (2022). Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15. Hà Nội.

Chính phủ. (2023). Nghị định số 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền. Hà Nội.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) (2026). Báo cáo thường niên 2025.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank). (2022). Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Lưu hành nội bộ.

Financial Action Task Force. (2012, updated 2023). International Standards on Combating Money Laundering and the Financing of Terrorism & Proliferation. Paris: FATF.

International Monetary Fund. (2018). Anti-Money Laundering and Combating the Financing of Terrorism. Washington, DC: IMF.